

Số: DIEM-26/15h30/GLAI

Gia Lai, ngày 13 tháng 1 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY

(Từ ngày 14/01/2026 đến ngày 23/01/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa tiếp tục suy yếu sau ổn định và suy yếu, khoảng ngày 15 và 20-21/01 được tăng cường yếu. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Trời rét có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; làm giảm sức đề kháng, gia tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh, gây thiệt hại cho gia súc, gia cầm. Trong sản xuất nông nghiệp có thể gây cháy lá, làm chậm quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 13/01/2026							Ngày 14/01/2026							Ngày 15/01/2026						Ngày 16/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	18	0	5	W	1	88		26	0	9	W	1	82		17	26	93	N	3		19	28	94	N	2	
Hoài Ân	19	0	14	W	1	87		26	0	14	W	1	79		19	27	17	NE	3		20	29	81	E	2	
Hoài Nhơn	19	0	6	NW	1	84		26	0	14	NW	1	79		18	26	12	N	4		19	28	19	NE	3	
Phù Mỹ	19	0	6	N	2	86		26	0	5	N	2	80		20	27	16	N	4		20	28	15	N	2	
Phù Cát	20	0	7	N	1	86		27	0	7	NW	1	75		19	28	19	NE	4		20	30	17	NE	2	
An Nhơn	20	0	5	W	1	85		27	0	5	W	2	78		19	27	16	N	4		19	28	11	NE	1	
Vinh Thạnh	17	0	8	NW	2	91		26	0	8	NW	2	80		18	27	15	NE	3		20	28	13	E	3	
Tây Sơn	20	0	11	NW	1	84		27	0	12	W	2	75		20	28	13	NE	3		20	29	17	NE	1	
Vân Canh	20	0	12	N	2	85		27	0	6	N	2	83		18	28	19	N	4		20	29	94	N	2	
Tuy Phước	21	0	12	NW	1	84		27	0	5	W	2	75		20	28	16	NE	3		21	29	14	NE	1	
Cát Tiến	21	0	14	W	1	84		26	0	6	W	1	79		21	26	87	N	4		21	28	92	N	2	

Địa điểm dự báo	Đêm 13/01/2026							Ngày 14/01/2026							Ngày 15/01/2026						Ngày 16/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	21	0	14	W	1	84		26	0	9	W	1	79		21	26	81	N	4		21	28	90	N	2	
Pleiku	14	0	13	E	3	82		25	0	13	E	3	66		14	27	18	N	1		15	28	15	N	1	
Đak Đoa	14	0	14	E	3	82		25	0	13	E	3	66		14	27	18	N	1		15	28	13	N	1	
Mang Yang	15	0	9	E	4	81		24	0	6	E	4	71		15	27	11	-	0		16	27	13	NW	2	
Ia Ly	15	0	5	NE	1	89		26	0	6	E	1	55		15	26	15	NW	1		15	29	19	NW	1	
Ia Grai	16	0	14	E	3	69		28	0	9	E	2	51		17	28	11	W	1		17	28	11	NW	2	
Đức Cơ	17	0	8	E	3	68		29	0	8	E	2	49		18	30	16	NW	1		18	30	14	W	1	
Chư Prông	15	0	8	E	4	83		26	0	13	E	4	64		16	29	17	E	1		17	28	18	SW	1	
Ia Mơ	15	0	12	E	4	83		26	0	6	E	4	64		16	29	16	E	1		17	28	11	SW	1	
Chư Sê	15	0	14	-	0	85		26	0	12	SE	1	64		16	29	11	E	1		17	28	12	S	2	
Chư Puh	18	0	13	E	6	83		28	0	5	E	6	58		18	29	13	E	3		19	28	14	E	2	
Kbang	14	0	9	N	2	97		25	0	11	N	2	78		16	26	14	NE	2		18	28	17	SE	2	
An Khê	16	0	11	N	2	89		24	0	8	N	3	78		17	25	12	E	4		18	27	10	E	4	
Đak Pơ	15	0	10	N	2	89		24	0	9	N	2	76		17	26	18	E	4		18	28	84	E	3	
Kông Chro	16	0	6	N	3	86		26	0	5	N	3	74		18	27	15	NE	4		19	29	15	E	3	
Ayun Pa	18	0	11	E	1	88		30	0	6	S	2	61		19	30	11	SE	2		21	30	19	S	2	
Ia Pa	19	0	14	NE	2	86		29	0	11	NE	3	64		20	30	12	NE	4		21	30	15	N	2	
Phú Thiện	19	0	7	E	1	85		30	0	13	SE	1	57		19	30	12	NE	5		21	30	12	SE	1	
Phú Túc	19	0	14	SW	1	86		30	0	7	S	2	60		20	29	10	S	4		21	30	11	S	3	

Địa điểm	Ngày 17/01/2026				Ngày 18/01/2026				Ngày 19/01/2026				Ngày 20/01/2026				Ngày 21/01/2026				Ngày 22/01/2026				Ngày 23/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	18	26	23		19	26	26		19	26	23		19	26	19		19	24	66		20	24	82		20	24	83		54
Hoài Ân	20	28	23		20	28	16		20	28	21		19	28	19		20	24	71		21	24	80		21	24	82		46
Hoài Nhơn	19	26	16		19	27	27		20	27	21		19	26	28		20	24	73		20	24	83		20	24	88		38
Phù Mỹ	19	27	22		20	27	15		20	27	29		19	27	27		20	24	70		21	24	64		21	24	69		31
Phù Cát	20	28	26		20	28	16		20	28	27		19	28	22		20	27	30		22	24	72		22	24	67		20
An Nhơn	19	27	18		20	27	26		20	27	23		19	27	16		20	26	60		20	24	68		20	24	63		28
Vĩnh Thạnh	19	27	26		19	28	20		19	28	27		18	27	24		19	26	74		20	24	69		20	24	60		31
Tây Sơn	21	28	15		21	28	23		21	28	28		20	28	26		20	26	68		21	24	68		21	24	67		26
Vân Canh	18	28	27		20	28	22		20	26	16		19	28	27		19	25	60		19	24	69		19	24	68		32
Tuy Phước	21	28	22		21	28	21		21	28	26		20	28	26		21	26	67		21	24	65		21	24	68		26
Cát Tiến	21	26	20		21	27	15		21	28	79		21	26	21		20	26	68		21	24	65		21	24	74		36
Quy Nhơn	21	26	16		21	27	20		21	28	84		21	26	21		20	26	69		21	24	67		21	24	68		36
Pleiku	15	28	19		15	28	24		15	26	17		13	26	25		12	24	39		16	23	39		16	23	26		1
Đak Đoa	15	28	22		16	28	23		15	27	20		13	26	29		13	24	28		17	24	31		17	24	31		1
Mang Yang	16	28	27		16	27	29		16	25	19		14	25	21		14	24	38		16	24	38		16	24	33		2
Ia Ly	18	30	20		18	30	24		18	29	27		17	29	16		16	27	30		19	27	33		19	27	35		0
Ia Grai	18	29	15		18	28	17		18	28	15		16	28	20		17	29	33		17	27	35		17	27	26		0
Đức Cơ	19	30	29		19	30	26		18	30	18		17	29	20		18	30	33		19	28	25		19	28	27		0
Chư Prông	16	28	23		16	28	17		16	27	25		15	26	16		15	24	27		17	25	25		17	25	38		0
Ia Mơ	16	28	25		16	28	29		16	27	17		15	26	20		15	24	32		17	25	30		17	25	37		0
Chư Sê	16	27	29		17	29	25		17	27	15		15	26	27		14	25	25		18	25	25		18	25	35		1
Chư Puh	18	29	17		19	29	23		19	29	28		18	28	25		18	25	31		19	26	33		19	26	25		1

Địa điểm	Ngày 17/01/2026				Ngày 18/01/2026				Ngày 19/01/2026				Ngày 20/01/2026				Ngày 21/01/2026				Ngày 22/01/2026				Ngày 23/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	17	25	26		16	26	15		17	25	19		15	24	18		15	25	67		18	25	68		18	25	74		17
An Khê	17	26	16		18	27	20		18	26	15		16	26	28		16	25	65		19	25	72		19	25	71		12
Đak Pơ	17	26	28		17	27	19		17	26	22		15	26	26		16	25	73		19	25	68		19	25	72		9
Kông Chro	18	28	21		18	28	22		18	27	18		17	27	24		17	25	34		20	25	62		20	25	68		8
Ayun Pa	20	30	26		21	30	22		21	30	25		19	30	25		18	29	35		22	29	37		22	29	29		3
Ia Pa	20	30	15		21	30	17		21	30	16		20	29	26		19	27	28		21	27	72		21	27	61		3
Phú Thiện	20	30	27		22	30	17		21	30	24		20	30	16		19	28	37		22	29	72		22	29	60		2
Phú Túc	20	30	16		21	30	22		21	30	18		20	30	18		18	29	33		22	29	64		22	29	69		4

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 14/01/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Ngọc Lũy

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đê Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mây, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khươl, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Đom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Bông, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar